

Ma trận câu hỏi đề kiểm tra môn Toán cuối học kì 2 LỚP 1:

TT	Chủ đề		Mức 1		Mức 2		Mức 3		Mức 4		Tổng
			TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	
1	Số học: -Biết đọc ,viết, so sánh các số đến 10; Thực hiện được phép tính cộng , trừ trong phạm vi 100; Viết được phép tính thích hợp	Số câu	1	1	1	2		2			7
		Câu số	1	10	2	7,9		8,11			
		Số điểm	0,5	1	0,5	2		3			7
2	Yếu tố hình học, đại lượng: -Nhận biết được hình tam giác, các ngày trong tuần, thời gian và số đo độ dài .	Số câu	2		1		1				4
		Câu số	5,6		3		4				
		Số điểm	1		1		1				3
Tổng số câu			3	1	2	2	1	2			11
Tổng số điểm			1,5	1	1,5	2	1	3			10

PHÒNG GD&ĐT
TRƯỜNG TH

BÀI KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II - LỚP 1

NĂM HỌC 2021- 2022

MÔN: TOÁN

Thời gian làm bài: 40 phút

Họ và tên:

Lớp:

ĐIỂM	NHẬN XÉT CỦA GIÁO VIÊN

I. TRẮC NGHIỆM: (4 điểm)

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

1/ Số 72 được đọc là:

- A. hai mươi bảy B. bảy mươi hai C. bảy hai D. hai bảy

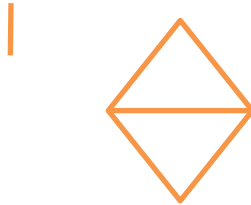
2/ Số thích hợp điền vào ô trống là:



- A. 99 B. 29 C. 50 D. 59

3/ Hình bên có:

- A. 4 hình tam giác
B. 3 hình tam giác
C. 2 hình tam giác

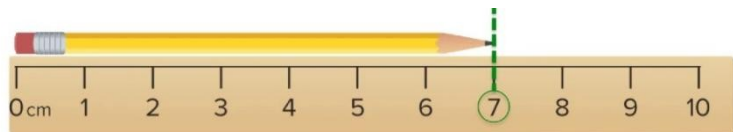


4/ Hôm qua là thứ ba ngày 6. Ngày mai là:

- A. thứ hai ngày 5 B. thứ tư ngày 7 C. thứ năm ngày 8

5/ Chiếc bút chì hình bên dài:

- A. 10cm C. 9cm
B. 8cm D. 7cm



6/ Buổi sáng em vào học lúc:

- A. 4 giờ
B. 5 giờ
C. 6 giờ
D. 12 giờ



II. TỰ LUẬN (6 điểm)

7/ Đặt tính rồi tính:

$25 + 4$	$20 + 16$	$80 - 20$	$49 - 33$
.....			
.....			
.....			

8/ Tính:

$$45 + 3 + 21 = \quad 60\text{cm} + 10\text{cm} + 20\text{cm} =$$

$$82 - 10 - 51 = \quad 46\text{cm} - 3\text{cm} - 1\text{cm} =$$

9/ Viết dấu >, <, =

$$26 + 3 \dots 29 \quad 97 - 63 \dots 36$$

$$10 + 8 \dots 20 \quad 15 - 2 \dots 17$$

10/ Hãy viết các số 56, 75, 39, 81 theo thứ tự

Từ bé đến lớn:

Từ lớn đến bé:

11/ Vườn nhà Linh có 15 cây hoa. Linh trồng thêm 4 cây hoa nữa. Hỏi vườn nhà Linh có tất cả bao nhiêu cây hoa?

Viết phép tính:

--	--	--	--	--

Viết câu trả lời : Vườn nhà Linh có tất cả

--

 cây hoa.

ĐÁP ÁN

I. TRẮC NGHIỆM

Câu	1B	2D	3A	4C	5D	6A
Điểm	0,5	0,5	1	1	0,5	0,5

II. TỰ LUẬN**7/ Đặt tính rồi tính (1đ)**

$25 + 4$	$20 + 16$	$80 - 20$	$49 - 33$
25	20	80	49

$$\begin{array}{r} + 4 \\ \hline 29 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} + 16 \\ 36 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} - 20 \\ 60 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} - 33 \\ 16 \end{array}$$

8/ Tính: (1đ)

$$45 + 3 + 21 = 69$$

$$60\text{cm} + 10\text{cm} + 20\text{cm} = 90\text{cm}$$

$$82 - 10 - 51 = 21$$

$$46\text{cm} - 3\text{cm} - 1\text{cm} = 42\text{cm}$$

9/ Viết dấu >, <, = (1đ)

$$26 + 3 \dots = \dots 29$$

$$97 - 63 \dots < \dots 36$$

$$10 + 8 \dots < \dots 20$$

$$15 - 2 \dots > \dots 17$$

10/ Hãy viết các số 56, 75, 39, 81 theo thứ tự: (1đ)

Từ bé đến lớn: 39, 56, 75, 81

Từ lớn đến bé: 81, 75, 56, 39

11/ Vườn nhà Linh có 15 cây hoa. Linh trồng thêm 4 cây hoa nữa. Hỏi vườn nhà Linh có tất cả bao nhiêu cây hoa? (2đ)

Viết phép tính:

15	+	4	=	19
----	---	---	---	----

Viết câu trả lời : Vườn nhà Linh có tất cả

19

cây hoa.